VIET NAM CONG HOÀ

PHU TONG THONG

D U số 57 ngày 22.IO.56

qui-định việc cải-cách điền-địa.

TONG THONG VIET NAM CONG HOÀ

Chiếu Hiến-ước tạm-thời số I ngày 26 tháng IO năm I955;

Chiếu Sắc-lệnh số 4/TTP ngày 29 tháng IO năm I955 sửa đổi và bổ-túc do các văn-kiện kế-tiếp ấn-định thành-phần Chánh-phủ;

Chiếu Dụ số I9 ngày 4.6.I953 ấn-định thể-thức thu-hồi về tư-sản địa-phương sở quản, những phần đất không được trồng tỉa của những doanh điền;

Chiếu Dụ số 20 ngày 4.6.I953 ấn-định quy-chế tá-điền;

Chiếu Dụ số 2I ngày 4.6.I953 ấn-định suất lưu-trí ruộng đất trồng tỉa;

Chiếu Dụ số 22 ngày 4.6.I953 ấn-định quyền hưởng huê-lợi các ruộng đất trồng tỉa;

Chiếu Dụ số 2 ngày 8.I.I955 sửa đổi Dụ số 20 ấn-định quy-chế tá-điền;

Chiếu Dụ số 28 ngày 30.4.I956 ấn-định các điều-kiện khai-thác lại các ruộng đất bỏ hoang;

Chiếu đề-nghị của Bộ-Trưởng Kinh-Tế Quốc-Gia,

D U :

T H I E N I - TONG TAC

Điều thứ I.- Việc cải-cách điền-địa do DỤ này thiết-lập có mục-đích phân chia ruộng đất cho công-bằng giúp các tá-điền trở nên tiểu-địa-chủ, phát triển sản-xuất nông-nghiệp và hướng-dẫn các đại-địa-chủ qua hoạt-động kỹ-nghệ.

TRUNG TÂM LTQG
SAO Y
Ký hiệu tài liệu:
Ngày Sao:

T H I E N 2 -

THE THUC AP DUNG VIEC CAI CACH DIEN DIA

CHUONG I

Phạm-vi áp-dụng việc truất-hữu và hạn định diện-tích điền-địa

Điều thứ 2.- Luật lệ cải-cách điền-địa này sẽ áp-dụng cho ruộng đất tư, bỏ hoang thích-hợp cho sự cấy lúa và cho ruộng đất canh-tác quá số tối đa mà các địa-chủ có quyền sở-hữu .

.....

2234/02

Điều thứ 3.- Diện-tích tối đa mà các địa-chủ được giữ lại là 100 mẫu tây. Địa-chủ có quyền lựa chọn những ruộng trong giới-hạn diện-tích được giữ lại.

Diện-tích này có thể để thành một khu nếu sự phân tán có hại cho việc canh-tác. Số ruộng tối-đa mà địa-chủ có quyền trực-tiếp canh-tác là ba chục (30) mẫu tây.

Điều thứ 4.- Tuy nhiên, điều thứ 2 và 3 nói trên không áp-dụng cho các ruộng đất sau đây :

a) những ruộng lúa mà có thể trồng các loại cây khác, nhứt là các cây dùng về kỹ-nghệ, dù rằng diện-tích ruộng đất này quá mức đã định ở điều thứ 3 với điều-kiện là các sở-hữu-chủ phải thay đổi tính-chất trồng trọt trên toàn-thể diện-tích của ruộng này trong thời-hạn không quá một năm kể từ ngày Dụ này được ban-hành;

b) các đất thuộc của tư-nhân hay thuê mướn, đã trồng các loại cây dùng về công-nghệ như café, cao-su, mía, thuốc lá, cây ăn quả vân vân, để xuất-cảng hoặc để tiêu-thụ trong xứ, dầu diện-tích những thửa ruộng đất này quá số 100 mẫu;

c) các đất trên đó có xây nhà cửa hay xưởng công-nghệ thuộc các đồn điền, kể cả các trại-ấp kiểu-mẫu;

d) các đất dùng làm chỗ thả trâu bò trong các trại chăn nuôi, với điều-kiện là các trại này phải hoạt-động thường-trực;

e) các rừng cấm .

TRUNG TÂM LƯU TRỮ
SAO Y
Ký hiệu tài liệu:
Ngày Sao:

Điều thứ 5.- Các điều-khoản trong Dụ này sẽ không áp-dụng cho những phần đất hương-hỏa, hậu-điền và từ-đường của tổ-tiên địa-chủ lưu lại.

Một Ủy-ban đặc-biệt sẽ ấn-định diện-tích các phần đất nói trên tùy theo địa-phương và tốt xấu. Diện-tích đó không được quá 15 mẫu tây. Người thừa hưởng được trực-tiếp canh-tác.

Điều thứ 6.- Để áp-dụng Dụ này, sẽ không phân-biệt tư-nhơn hay pháp nhơn, người trong nước hay ngoại kiều.

Điều thứ 7.- Các điền sản ghi trong sổ địa-bộ cùng một tên sở hữu chủ, được coi như là một đơn-vị tư-hữu duy-nhứt.

Điều thứ 8.- Khi luật-lệ cải-cách điền-địa áp-dụng cho một địa-chủ nào, đương-sự vẫn được tiếp-tục thâu địa-tô tới hết mùa trong năm mà họ bị truất-hữu.

Điều thứ 9.- Bị coi như là vô giá-trị và vô hiệu-quả các chứng thư xử-dụng quyền sở-hữu, những quyền để đương và các bao chứng bất động-sản không có ghi ngày tháng xác-thực trước ngày Dụ này được áp-dụng;

Điều thứ 10.- Trong trường-hợp quyền sở-hữu hoán cải vì duyên cớ mệnh một sau ngày thi hành Dụ này, tài đoàn kế sản sẽ được coi như là một cơ sở duy nhất, tài sản thuộc quyền chi-phối của Dụ này.

CHƯƠNG II

Những người thụ-hưởng luật cải-cách điền-địa

.....

Điều thứ II.- Điều được cấp-phát ruộng đất, mọi người Việt-Nam, dân Ông hay dân bà, độc thân đã trưởng thành trên 21 tuổi, hay đã lập gia-đình trên 18 tuổi, ngoại trừ những nông-dân lợi-dụng tình-thế vừa qua để ngang nhiên chiếm đất của địa-chủ đã tranh không làm khế-ước hoặc không đóng địa-tô hay thuế điền trong năm vừa qua và không chịu truy nạp trước ngày 31 tháng 3 năm 1957.

Điều thứ 12.- Ruộng đất đem phân chia sẽ cấp-phát theo thứ tự ưu-tiên sau đây :

1/ Các nhà nông đang ở tại chỗ : tá-điền lãnh canh hay làm công đã được hơn 2 năm;

2/ Thân nhơn trực hệ, vợ hay chồng các người đã mang một hay bị tan-phế trong công-cuộc giải-phóng và bình-trị;

3/ Những người di-cư, hồi-cư;

4/ Những người thất nghiệp;

5/ Các tiểu-điền-chủ quá 5 con , có dưới 3 mẫu đất nhưng mỗi gia-đình như vậy không được hưởng một diện-tích quá 5 mẫu ruộng;

6/ Các người không có đất ruộng.

Điều thứ 13.- Phần ruộng định chia sẽ giao cho người thụ-hưởng về cuối mùa trong năm, mùa Dụ này được thi-hành.

Trong trường-hợp phần ruộng này bị đề đương hay dùng làm đề bảo-chứng, sự truất-hữu có hiệu-lực đương-nhiên thanh-khoản các ruộng đất và người chủ nợ sẽ được bồi-thường cùng theo thể-thức của người chủ đất. Số tiền bồi-thường cho chủ đất sẽ phải giảm bớt số tiền bồi-thường cho chủ nợ.

Điều thứ 14.-Trong khi chờ đợi được sang tên hẳn ruộng đất đem chia sẽ ghi tạm tên người thụ-hưởng và họ phải trả tiền góp, hàng năm, trong một kỳ hạn dài nhứt là 6 năm.Kỳ góp đầu kể sau mùa gặt năm tiếp theo nắm nhận ruộng . Trong khoản thời gian 6 năm này, ruộng đất vẫn thuộc quyền sở-hữu của Chánh-Phủ.

Giá tiền mua ruộng đất sẽ tính theo số tiền bồi-thường của Chánh-Phủ cho người bị truất-hữu đất, không kể số lãi 30o/o định ở đoạn B), điều thứ 21.

Điều thứ 15.-,Trong thời hạn là một năm kể từ ngày nhận ruộng, các sở hữu-chủ mới phải cày,cấy hết cả diện-tích số ruộng đã nhận qua. Ngoài ra các sở hữu chủ mới phải, tham gia các chương-trình khuếch-trương canh-nông, phát-triển hợp tác-xã và công-tác có ích-lợi chung. Nếu không thi-hành đầy đủ những nhiệm-vụ trên, Chánh-Phủ sẽ lấy đất lại không kể những trừng-phạt ghi ở Thiên IV.

Điều thứ 16, Số ruộng đất, sau khi đã phân chia, trong thời hạn 10 năm, sẽ không được cho mướn, cầm-cố , bán hay sai-áp.

Điều thứ 17.- Trong các đồn-điền có các nhà cửa hoặc phụ thuộc do các người thụ-hưởng luật-lệ cải-cách đang ở vẫn là của tư-hữu của các địa-chủ bị liên-quan về sự cải-cách ấy, các nhà này sẽ do Chánh-Phủ truất-hữu và giao cho người đang ở với điều-kiện là phải trả một số tiền bồi-thường trong hạn là 10 năm.

TRUNG TÂM LƯU TRỮ
SAO Y.....
Ký hiệu tài liệu:
Ngày Sao:

2235-1/05

e) việc gởi mọi tống đạt cho các đương sự liên can tới việc thi-hành Dụ này;

f) việc tính và trả tiền bồi-thường, theo như điều khoản Dụ này;

g) việc cấp phát mọi điền sản chứng khoán cho các điền-chủ mới;

h) việc ký kết các hợp đồng với các chủ-điền của các đất bị truất hữu;

i) việc gởi các tờ trình mỗi độ tam cá-nguyệt lên Hội-Đồng Quốc-Gia Cải-Cách Điền-Địa;

j) vân vân .....

Điều thứ 26.- Nay thiết lập những Toà Án điền-địa mà quản hạt gồm có một hay nhiều tỉnh để xét những vụ vi-phạm và tranh tụng xảy ra trong khi thi-hành Dụ này. Một Sắc-lịnh sẽ ấn-định tổ-chức thẩm-quyền và thủ-tục.

THIÊN IV

Trừng phạt

Điều thứ 27.- Mọi hành-động có mục-đích ngăn cản hay làm chậm trễ công việc thi-hành Dụ này sẽ bị phạt tù từ 6 tháng đến 2 năm và phạt tiền từ 15.000 đồng đến 120.000 đồng hay một trong 2 hình phạt ấy.

Điều thứ 28.- Chủ-điền nào chống lại việc thi-hành Dụ này bằng bạo lực hay mọi cách khác sẽ bị truất-hữu toàn thể điền-sản của mình, không kể bị tịch thâu số tiền trả cho các ruộng bị truất hữu.

Điều thứ 29.- Những chủ-điền nào mưu toan làm suy giảm chất phẩm của ruộng đất, phá hoại cơ sở phụ thuộc hay ngăn cấm việc canh-tác thông thường sẽ bị phạt tiền từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng hay bị phạt tù từ 3 đến 6 tháng.

Điều thứ 30.- Trong trường hợp chủ đất mới tỏ ra biếng nhác rõ rệt trong việc khai thác, mà chưa trả đủ tiền ruộng đất hay không thể trả nổi số tiền nầy, Chánh-Phủ có thể lấy lại ruộng đất đã chia cho họ mà không phải trả lại số tiền họ đã trả góp, không kể những trừng phạt khác định ở điều thứ 27.

THIÊN V

Điều-khoản tổng-kết

Điều thứ 31.- Mọi điều khoản ấn-định trong Dụ này có tính cách trật-tự công-cộng.

Điều thứ 32.- Sẽ thành-lập một quỹ tự-trị để

...../

TRUNG TÂM LTQG2
SAO Y
Ký hiệu tài liệu:
Ngày Sao:

22391/06

đài-thọ các khoản chi-phí về công-việc quản-trị và thi-hành chương-trình cải-cách điền-địa. Một sắc-lịnh sẽ quy-định cách tổ-chức và thủ-tục kiểm-soát quỹ tự-trị.

Điều thứ 33.- Thể-thức thi-hành Dụ này sẽ do Sắc-lịnh quy-định.

Điều thứ 34.- Sẽ huỷ-bỏ những Dụ, Nghị-định, quyết-định và luật-lệ, nhứt là Dụ số 21 ngày 4 tháng 6 năm 1953, trái-ngược với những điều-khoản của Dụ này.

Điều thứ 35.- Dụ này có hiệu-lực kể từ ngày ký và đăng vào Công-báo Việt-Nam Cộng-Hoà.

Làm tại Saigon, ngày 22 tháng 10 năm 1956

Ký tên : NGÔ ĐÌNH DIỆM

PHỤ BẢN :

K.T. Đổng-Lý Văn-Phòng Phủ Tổng- Thống
Phó Đổng Lý

Ký tên: TRẦN VĂN PHÚC
và đóng dấu

Nơi nhận :
- các Bộ
- các Tòa Đại-biểu
- Nha, Tổng-Thơ-Ký Phủ Tổng-Thống (để đăng C.B.V.N.C.H.)

Đồng gởi :
- các Nha, Sở tại Phủ Tổng-Thống và các Nha, Sở trực thuộc

SAO Y CHÁNH BẢN

Saigon, ngày 30 tháng 10 năm 1956

TỔNG THƠ KÝ BỘ ĐIỀN THỔ
VÀ CẢI CÁCH ĐIỀN ĐỊA

HỒ VĂN HẠP

TRUNG TÂM LTQG
SAO Y
Ký hiệu tài liệu:
Ngày Sao: